

2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
ĐỊA CHỈ: SỐ 16 LÊ ĐẠI HÀNH, P.HỒNG BÀNG, TP.HẢI PHÒNG
SỐ ĐIỆN THOẠI: 02253.842.576 FAX: 02253.823.125

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3**
---o0o---
Số: 383/BC-DPTW3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o0o---
Hải Phòng, ngày 26 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Kính gửi: - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3	
Tên tiếng Anh:	Central Pharmaceutical Joint Stock Company N° 3
Tên giao dịch	FORIPHARM
Giấy CNĐKKD số	0200572501 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01/12/2003
Vốn điều lệ	214.999.330.000 đồng
Địa chỉ trụ sở	Số 16 Lê Đại Hành, P.Hồng Bàng, Hải Phòng
Nhà máy Nam Sơn	Số 472 đường 351, tổ dân phố Quỳnh Hoàng, phường An Dương, Hải Phòng
Nhà máy Tràng Duệ	Lô N1-2, Khu công nghiệp Tràng Duệ, phường An Phong, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Số điện thoại	0225.3842576
Fax	0225.3823125
Website	www.duocphamtw3.com
Logo	
Người đại diện theo pháp luật	Ông Nguyễn Đình Khải
Mã cổ phiếu	DP3 (Niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Quá trình hình thành và phát triển

Xí nghiệp Dược phẩm Trung Ương 3 trực thuộc Bộ y tế Thành lập năm 1962 với chức năng chuyên sản xuất thuốc Đông Dược. Thực hiện chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà Nước, ngày 01/12/2003 Xí nghiệp Dược phẩm Trung ương 3 chuyển thành Công ty Cổ phần

Dược phẩm Trung Ương Foripharma, tháng 09/2006 Công ty đổi thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3.

Với truyền thống 60 năm kinh nghiệm sản xuất Dược phẩm, đặc biệt là thuốc y học cổ truyền. Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 là một trong những đơn vị đầu ngành trong cả nước với những sản phẩm thuốc được bào chế từ các nguyên liệu có nguồn gốc thiên nhiên, là sự kết hợp giữa nền y học cổ truyền dân tộc với công nghệ khoa học hiện đại. Cùng với đội ngũ cán bộ dày dặn kinh nghiệm, lực lượng công nhân được lành nghề được đào tạo bài bản chuyên nghiệp chúng tôi cam kết chất lượng cao nhất với từng sản phẩm.

Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung ương 3 đã và đang sản xuất hơn 100 loại thuốc đáp ứng yêu cầu trong nước và xuất khẩu: Sản xuất gia công các loại thuốc tân dược dạng viên nén, viên nang, kháng sinh nhóm không Betalactam... Xuất khẩu Cao sao vàng và một số thuốc Đông Y sang thị trường Nga, Kazastan, Ukraina...

Toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã cam kết theo đuổi mục tiêu chất lượng. Vì vậy, trong những năm qua, nhiều sản phẩm của Công ty đã được tặng huy chương Vàng, bạc tại nhiều hội chợ trong nước và Quốc tế. Nhiều năm được người tiêu dùng bình chọn là “Hàng Việt nam chất lượng cao” do báo Sài Gòn tiếp thị tổ chức. Với những thành tích đạt được, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 đã được Nhà nước tặng thưởng: Huân chương lao động hạng ba - năm 1992; Huân chương lao động hạng hai - năm 2002 và nhiều danh hiệu, giải thưởng cao quý khác.

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 có 02 nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP-WHO:

- Nhà máy Nam Sơn: số 472 đường 351, tổ dân phố Quỳnh Hoàng, phường An Dương, Hải Phòng. Nhà máy Nam Sơn bao gồm Nhà máy sản xuất thuốc Tân dược và thuốc Từ dược liệu.

- Nhà máy Dược phẩm Trung Ương 3 - Trảng Duệ: Lô N1-2, Khu công nghiệp Trảng Duệ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường An Phong, thành phố Hải Phòng. Giai đoạn 1 của nhà máy bao gồm 03 dây chuyền sản xuất là dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi; dây chuyền Thực phẩm bảo vệ sức khỏe và dây chuyền Hóa mỹ phẩm.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề sản xuất kinh doanh: Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của Công ty bao gồm: sản xuất thuốc tân dược, đông dược, thực phẩm chức năng, thuốc nhỏ mắt nhỏ mũi, hóa mỹ phẩm.

- Địa bàn kinh doanh: Dược phẩm Trung Ương 3 xây dựng hệ thống bán hàng rộng khắp Bắc, Trung, Nam với 03 chi nhánh đặt tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng. Công ty đã triển khai hệ thống bán hàng với các trình dược viên có mặt tại tất cả các tỉnh thành trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- *Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 bao gồm 5 thành viên:*

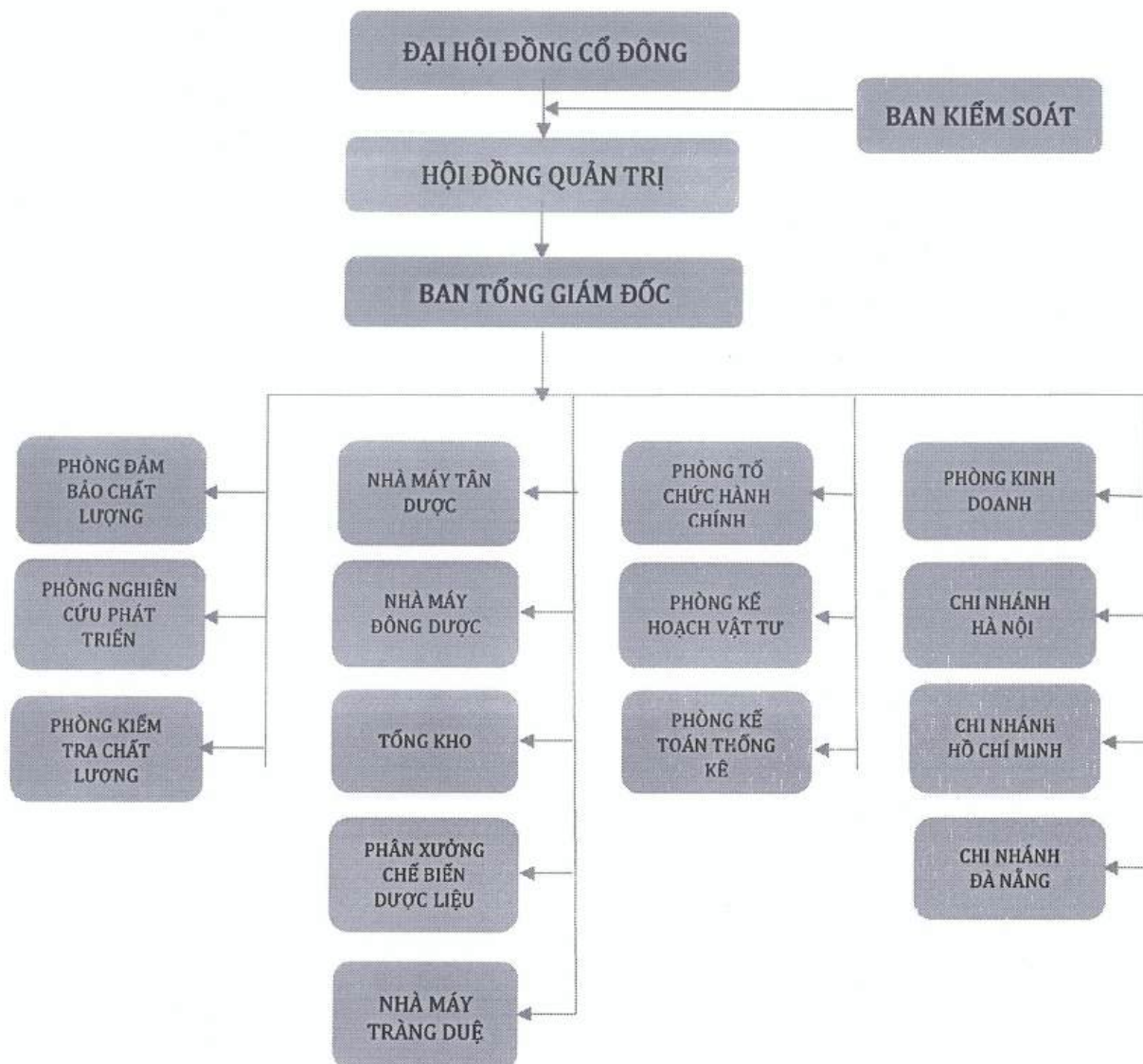
- + Ông Bùi Xuân Hường : Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- + Ông Nguyễn Đình Khải : Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc
- + Ông Đinh Văn Cường : Thành viên Hội đồng Quản trị
- + Ông Lê Văn Hùng : Thành viên Hội đồng Quản trị
- + Bà Lữ Thị Khánh Trân : Thành viên Hội đồng Quản trị

- *Ban kiểm soát bao gồm 3 thành viên:*

- + Bà Bùi Thị Hật : Trưởng ban kiểm soát
- + Bà Trương Thị Nguyệt Hoa : Thành viên ban kiểm soát
- + Bà Đinh Thị Trâm Anh : Thành viên ban kiểm soát

0572
NG
PH
C PI
3 UC
IPHA
3 - T

b. Cơ cấu bộ máy quản lý



4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Nâng cao năng lực sản xuất, vận hành tối ưu hiệu quả sản xuất của các nhà máy GMP-WHO: Nhà máy Nam Sơn và Nhà máy Trảng Duệ.
- Mở rộng và tối ưu hóa mạng lưới bán hàng tại các tỉnh thành.
- Cải tiến và nghiên cứu phát triển sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu của thị trường.
- Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ người lao động có trình độ cao.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Hoạt động hiệu quả 3 nhà máy GMP-WHO (Tân dược; đông dược; thực phẩm bảo vệ sức khỏe, nhỏ mắt nhỏ mũi và hóa mỹ phẩm).
- + Nâng cao quản trị Công ty theo các chuẩn mực hiện đại, xây dựng hệ thống quản trị rủi ro.

- + Liên tục cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và khai thác hiệu quả các nhà máy hiện có. Đầu tư chiều sâu về trang thiết bị hiện đại cũng như nguồn nhân lực đủ mạnh.
- + Tập trung vào nghiên cứu và phát triển các sản phẩm thuốc từ dược liệu và tân dược mới mang tính độc đáo, chất lượng, hiệu quả điều trị cao và giá thành hợp lý. Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm thuốc nhỏ mắt nhỏ mũi, viên nang mềm, thực phẩm chức năng có chất lượng. Các nhóm sản phẩm phát triển phải đạt được tiêu chuẩn: có hàm lượng kỹ thuật cao, có tính khác biệt và giá trị vượt trội, có sức cạnh tranh cao so với các sản phẩm cùng loại cạnh tranh trên thị trường.
- + Phát triển hệ thống bán hàng lớn mạnh, chuyên nghiệp để đưa sản phẩm thương hiệu Dược phẩm 3 đến tận tay người tiêu dùng.
- + Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ khoa học kỹ thuật, đội ngũ bán hàng. Lấy nguồn nhân lực làm trọng tâm để thể hiện hình ảnh, văn hóa, triết lý kinh doanh mang đậm nét Dược phẩm Trung Ương 3 đến với cộng đồng.
- + Luôn nâng cao ý thức trách nhiệm với môi trường và cộng đồng, xã hội.

*** Các mục tiêu phát triển bền vững**

- Tăng trưởng hiệu quả và bền vững

Củng cố năng lực quản trị và quản lý kinh doanh. Đưa ra các chế độ đãi ngộ thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo người lao động nâng cao tay nghề và hiệu quả sản xuất.

Các chính sách trong hoạt động bán hàng luôn linh hoạt phù hợp với thực tiễn của thị trường. Nhận định và nắm bắt xu hướng nhu cầu tất yếu của thị trường để có sản phẩm tiên phong phục vụ cộng đồng.

Tiếp tục đổi mới kỹ thuật sản xuất. Đầu tư dây chuyền sản xuất hiện đại để nâng cao hiệu quả sản xuất. Đa dạng hóa sản phẩm để tăng năng lực cạnh tranh.

Quản lý dòng tiền hiệu quả, không để xảy ra thất thoát.

- Đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội

Đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn và trình độ cao, có khả năng tiếp cận với kỹ thuật khoa học công nghệ tiên tiến vào trong hoạt động sản xuất. Mở rộng quy mô sản xuất tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động.

Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng và xã hội thông qua các việc làm với nghĩa cử cao đẹp như các hoạt động từ thiện, hoạt động thiện nguyện để dựng xây một xã hội văn minh, giàu đẹp hơn.

- Bảo vệ môi trường

Sử dụng các nguồn năng lượng một cách hiệu quả như tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, đưa ra kế hoạch sản xuất hợp lý cho việc vận hành máy móc, thiết bị.

Giảm thiểu lượng khí thải ra môi trường, bảo vệ môi trường cảnh quan trong Công ty vì sức khỏe của mỗi con người. Tuyên truyền, kêu gọi toàn Công ty tiết kiệm điện, nước.

5. Các rủi ro

a. Rủi ro về thiên tai và biến đổi khí hậu

Hàng năm tại Việt Nam, miền Trung trở thành “rốn lũ” và luôn chịu ảnh hưởng nặng nề từ các trận bão. Chính vì vậy, thị trường miền Trung của Công ty cũng bị ảnh hưởng nặng nề do đứt chuỗi cung ứng.

b. Rủi ro về nguồn cung nguyên liệu

Năm 2025, Công ty gặp khó khăn khi giá nguyên liệu đầu vào tăng. Để đảm bảo tính cạnh tranh của sản phẩm, giữ nguyên giá bán trong khi giá nguyên liệu đầu vào tăng.

Muốn hoạt động sản xuất diễn ra ổn định, Công ty luôn phải có kế hoạch dự trữ nguồn nguyên liệu cùng với đó chú trọng khâu bảo quản để không bị ảnh hưởng đến chất lượng dược liệu. Đồng thời, Công ty phải có chiến lược linh hoạt lựa chọn thời điểm phù hợp nhập khẩu nguyên liệu để giảm thiểu những rủi ro từ tỷ giá gây ra.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025		
		Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện / Kế hoạch
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	420	437,9	104%
Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	86	192,6	224%
Cổ tức	%	Tối thiểu 20%	40%	200%

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục sắp xếp lại hệ thống bán hàng theo hướng tinh gọn và hiệu quả hơn. Các chương trình bán hàng bám sát với tình hình thực tế và phù hợp với từng thời điểm.

Hoạt động sản xuất tại các nhà máy đều tăng trưởng tích cực và ổn định: sản lượng sản xuất và doanh thu tại các nhà máy tăng. Việc làm cho người lao động được đảm bảo.

Doanh thu và lợi nhuận năm 2025 đều tăng trưởng so với năm 2024.



2. Tổ chức và nhân sự

a. Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Đình Khải	Tổng giám đốc	3.150.850	14,66%
2	Bùi Thị Loan	Phó Tổng giám đốc	7.540	0,03%
3	Trần Thị Hà Thu	Kế toán trưởng	2.650	0,01%

b. Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách với người lao động

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty là 234 người, trong đó:

STT	Phân loại theo trình độ	Số lượng lao động	Chiếm tỷ lệ (%)
1	Thạc sĩ	1	0,44%
2	Đại học	81	35,84%
3	Cao đẳng	16	7,08%
4	Trung cấp	94	41,59%
5	Sơ cấp, lao động phổ thông	34	15,04%
	Tổng số	226	100%

Chính sách với người lao động

☞ Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày và 48h/tuần, nghỉ trưa 1h.

Đối với công nhân trực tiếp sản xuất. Nếu thực hiện chế độ ngày làm việc 3 ca, mỗi ca không quá 8 giờ và được nghỉ ít nhất 12 giờ trước khi làm ca tiếp theo.

Đối với lái xe chế độ làm việc không ổn định thì tùy theo kế hoạch công việc của phòng, mà sắp xếp đề người lao động làm việc, tối đa làm thêm không quá 4h/ngày.

Các trường hợp lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại thì thời gian làm việc nghỉ ngơi được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên của Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi của người lao động theo quy định của nhà nước và có chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

Thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản, nghỉ phép đảm bảo đúng theo quy định của Bộ Luật lao động.

Điều kiện làm việc: người lao động được trang bị đầy đủ các phương tiện để làm việc như: bảo hộ lao động, máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất... Văn phòng, nhà xưởng khang trang, sạch sẽ.

✎ Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Công ty chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo; coi yếu tố con người là giá trị cốt lõi tạo nên sự phát triển của doanh nghiệp. Dựa trên những yêu cầu và đòi hỏi trong hoạt động sản xuất kinh doanh mà công ty tuyển dụng nguồn nhân sự phù hợp và đáp ứng được yêu cầu của công việc

Đối với nhân sự mới : trước khi vào làm việc, người lao động được đào tạo kiến thức an toàn vệ sinh lao động, công tác phòng chống cháy nổ. Riêng đối với người trực tiếp sản xuất được đào tạo kiến thức về GMP.

Trong quá trình làm việc, người lao động được hướng dẫn, đào tạo kiến thức chuyên môn để nâng cao tay nghề. Đối với công nhân được, Công ty tổ chức đào tạo, kiểm tra trước khi tổ chức thi lên bậc lương.

✎ Chính sách lương thưởng, phúc lợi và bảo hiểm xã hội

Công ty thực hiện chính sách trả lương và đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của Bộ Luật lao động hiện hành. Tùy vào từng trường hợp người lao động mà có chính sách trả lương riêng đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Hằng năm Công ty thực hiện chính sách thưởng cho người lao động theo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và cả năm theo tiêu chí bình bầu A+, A, B, C. Công ty lập hội đồng xét thưởng để đảm bảo sự công bằng và đảm bảo quyền lợi tối đa cho người lao động. Các ngày lễ tết trong năm, người lao động đều được thưởng, mức thưởng phụ thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại từng thời điểm.

3. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ 2025/2024
Tổng giá trị tài sản	607.776.710.589	756.086.089.891	+ 24%
Doanh thu thuần	417.485.438.238	437.926.922.460	+ 5%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	151.849.335.627	192.326.394.684	+ 27%
Lợi nhuận khác	65.684.802	292.856.245	+ 346%
Lợi nhuận trước thuế	151.915.020.429	192.619.250.929	+ 27%
Lợi nhuận sau thuế	121.171.578.583	156.073.370.907	+ 29%
Tỷ lệ trả cổ tức	30%	40%	+ 33%

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	4,87	4,03
	- Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	4,38	3,65
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	14,63	19,26%
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	17,13	23,86%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	2,94	2,99
	- Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	0,71	0,64
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	29,02	35,64%
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	23,35	25,57%
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	20,57	22,89%
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	36,37	43,92%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 21.499.933 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 21.499.933 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Danh mục	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần	21.499.933	100%
1. Theo tỷ lệ sở hữu		

Danh mục	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
- Cổ đông lớn (Sở hữu trên 5%)	12.554.239	58,39%
- Cổ đông nhỏ (Sở hữu dưới 5%)	8.945.694	41,61%
2. Theo loại hình sở hữu		
- Cổ đông tổ chức	6.528.836	30%
- Cổ đông cá nhân	14.971.097	70%
3. Theo trong và ngoài nước		
- Cổ đông trong nước	21.305.622	99,1%
- Cổ đông nước ngoài	194.311	0,9%
4. Theo nhà nước và cổ đông khác		
- Cổ đông nhà nước	0	0%
- Cổ đông khác	21.499.933	100%

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Các nguyên vật liệu sử dụng đều khoán định mức sử dụng và đăng ký chỉ tiêu giảm hao hụt do không phù hợp. Bên cạnh đó, trước khi nhập kho các nguyên vật liệu đều được kiểm tra nghiêm ngặt đảm bảo nguyên vật liệu đầu vào đạt chất lượng tốt nhất.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Chi phí năng lượng ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Chính vì vậy tiết kiệm năng lượng là mục tiêu hàng đầu của Dược phẩm Tw3 nhằm đem lại lợi nhuận cao hơn. Công ty luôn nhắc nhở người lao động phải tiết kiệm năng lượng, sử dụng một cách phù hợp và đúng lúc, đúng chỗ; tắt khi không sử dụng.

Sử dụng điện cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt

Năm 2025, tổng tiền điện sử dụng cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt của Công ty là 3,4 tỷ đồng tăng 13% so với năm 2024.

Bảng tiêu thụ điện năng năm 2024, 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
	(Triệu vnd)	(Triệu vnd)
Điện	3.091	3.402

Sử dụng than để đốt lò hơi

Tổng lượng than tiêu thụ trong năm 2025 là 363 m³ tương đương với 1.654 triệu đồng.

Bảng sử dụng lượng than từ năm 2023 – 2025



250
TY
IÂN
HÃ
ONG
(RM)
.HP

Chi tiêu	Đơn vị	2023		2024		2025	
		Lượng sử dụng	Thành tiền (Triệu đồng)	Lượng sử dụng	Thành tiền (Triệu đồng)	Lượng sử dụng	Thành tiền (Triệu đồng)
Than kíp lê	Tấn	202	1.012	314	1.572	363	1.654

6.3. Tiêu thụ nước

Nguồn nước

Nguồn nước mà các nhà máy đang sử dụng là nguồn nước thủy cục được cung cấp bởi Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng.

Khối lượng tiêu thụ nước tại Nhà máy Nam Sơn

Năm 2025, Tổng lượng nước tiêu thụ trong quá trình sản xuất tại Nhà máy Nam Sơn là 19.299 m³ giảm 1% so với năm 2024.

Bảng thống kê lượng nước tiêu thụ năm 2024, 2025

Chi tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
	Tiêu thụ (m ³)	Thành tiền (Triệu đồng)	Tiêu thụ (m ³)	Thành tiền (Triệu đồng)
Nước	19.458	408	19.299	409

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Năm 2025, Công ty không vi phạm các quy định của pháp luật về môi trường.

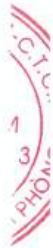
6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a. Tổng số lượng lao động tại ngày 31/12/2025 của Công ty là 234 người. Trong đó thu nhập bình quân đầu người của cán bộ công nhân viên làm việc tại nhà máy là 19,9 triệu đồng/tháng.
- b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Quan hệ lao động

Mối quan hệ giữa Công ty và người lao động được xây dựng trên tinh thần tự nguyện phù hợp với Luật pháp Việt Nam.

- Tất cả người lao động đều được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật, được tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.
- Hằng năm, người lao động được khám bệnh miễn phí để đảm bảo sức khỏe khi làm việc.
- Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 cam kết không sử dụng lao động trẻ em.
- Thỏa ước lao động tập thể được áp dụng trong toàn bộ cán bộ công nhân viên trong công ty.



An toàn vệ sinh lao động

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 tiếp tục duy trì các hoạt động để đảm bảo an toàn lao động như:

- 100% người lao động được trang bị bảo hộ lao động và được tập huấn về vệ sinh an toàn lao động trước khi bắt đầu vào làm việc tại Công ty. Việc cấp phát bảo hộ lao động cho người lao động được thực hiện theo đúng quy trình, tiến độ, đúng định mức đã xây dựng. Các thiết bị bảo hộ lao động đều được kiểm tra cẩn thận, đảm bảo chất lượng trước khi nhập kho hoặc bàn giao cho người lao động.
- Công tác kiểm tra an toàn lao động được bộ phận chuyên trách là Ban An toàn thực hiện hàng ngày (gồm an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, môi trường). Khi phát sinh các yếu tố nguy hiểm, Ban an toàn sẽ thông báo ngay tới các đơn vị liên quan để khắc phục kịp thời. Bên cạnh đó, hàng tháng, Công ty đều tiến hành kiểm tra công tác an toàn lao động trong toàn Công ty. Đến thời điểm hiện tại không phát sinh bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào về an toàn lao động.
- Nhằm nâng cao ý thức bảo vệ an toàn về người và tài sản, Công ty đã tổ chức các đợt huấn luyện chuyên đề nhằm trang bị cho người lao động kỹ năng ứng phó với tình huống khẩn cấp về an toàn lao động-môi trường-phòng cháy chữa cháy gồm:
 - + Tập huấn về phòng chống cháy nổ
 - + Tập huấn ứng phó chảy tràn hóa chất
 - + Tập huấn sơ cứu ban đầu cho đội sơ cứu viên cơ sở
 - + Cử cán bộ phụ trách an toàn tham gia khóa đào tạo giảng viên huấn luyện an toàn theo quy định.

Bảo hiểm cho người lao động

Công ty tiếp tục thực hiện các gói bảo hiểm y tế cho người lao động theo đúng quy định của Luật pháp Việt Nam nhằm mang đến cho người lao động những điều kiện tốt nhất. Bên cạnh đó, 100% người lao động trong công ty được mua bảo hiểm tai nạn 24/24h.

Hoạt động chăm sóc sức khỏe

Các hoạt động hỗ trợ về chăm sóc và đảm bảo sức khỏe cho cán bộ công nhân viên tiếp tục được duy trì trong năm 2025:

- Tổ chức và cung cấp các bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực phẩm chế biến đồ ăn đều được cung cấp từ các đơn vị uy tín, đảm bảo thực phẩm luôn tươi ngon. Bên cạnh đó, quá trình sơ chế thức ăn đảm bảo tuân thủ quy tắc bếp ăn một chiều để thực phẩm không bị nhiễm khuẩn.

- Chương trình khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện 1 năm 1 lần.

Tổ chức công đoàn

Công đoàn là tổ chức đại diện cho quyền lợi và lợi ích của người lao động, được Công ty tổ chức ở tất cả các đơn vị hoạt động. Người lao động được khuyến khích và tạo mọi điều kiện tốt nhất để tham gia công đoàn.

Cơ chế ghi nhận thông tin

Người lao động có thể đưa ra khiếu nại của bản thân thông qua công đoàn cơ sở tại đơn vị. Sau đó công đoàn cơ sở báo cáo lên công đoàn Công ty.

Cơ chế giải quyết các tranh chấp lao động

Cơ chế giải quyết các tranh chấp lao động được Công ty xác lập thành quy định chính thức và phổ biến đến toàn bộ nhân viên. Việc giải quyết luôn đảm bảo có sự tham gia của Công đoàn để đảm bảo tính công bằng, minh bạch. Hội đồng hòa giải của Công ty được thiết lập theo quy định của pháp luật và có sự tham gia của cả đại diện người sử dụng lao động và đại diện cho người lao động.

Công bằng thù lao cho nam và nữ

Công ty có chế độ đối xử và đãi ngộ công bằng với tất cả người lao động. Chính sách về tiền lương, thu nhập cho nhân viên luôn được xem xét và cập nhật để đảm bảo luôn duy trì được các giá trị. Tùy vào từng trường hợp người lao động mà có chính sách trả lương riêng đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Chính sách tiền lương, thu nhập của Công ty được xây dựng phù hợp với giá trị tạo ra của từng vị trí công việc. Tại Công ty, không có sự khác biệt về chính sách tiền lương, thu nhập giữa nam và nữ.

Hằng năm Công ty thực hiện chính sách thưởng cho người lao động theo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và cả năm theo tiêu chí bình bầu A+ABC. Công ty lập hội đồng xét thưởng để đảm bảo sự công bằng và đảm bảo quyền lợi tối đa cho người lao động. Các ngày lễ tết trong năm, người lao động đều được thưởng, mức thưởng phụ thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại từng thời điểm.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo; coi yếu tố con người là giá trị cốt lõi tạo nên sự phát triển của doanh nghiệp. Dựa trên những yêu cầu và đòi hỏi trong hoạt động sản xuất kinh doanh mà công ty tuyển dụng nguồn nhân sự phù hợp và đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Đối với nhân sự mới: trước khi vào làm việc, người lao động được đào tạo kiến thức an toàn vệ sinh lao động, công tác phòng chống cháy nổ. Riêng đối với người trực tiếp sản xuất được đào tạo kiến thức về GMP.

Trong quá trình làm việc, người lao động được hướng dẫn, đào tạo kiến thức chuyên môn để nâng cao tay nghề. Đối với công nhân được, Công ty tổ chức đào tạo, kiểm tra trước khi tổ chức thi lên bậc lương.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh so với kế hoạch và so với cùng kỳ

Chỉ tiêu	Thực hiện		Kế hoạch năm 2025 (ĐVT: tỷ đồng)	Tỷ lệ TH/KH năm 2025 (%)	Thực hiện của năm 2025/2024 (%)
	Năm 2024 (ĐVT: tỷ đồng)	Năm 2025 (ĐVT: tỷ đồng)			
Tổng doanh thu	417,4	437,9	420	104%	+ 5%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	151,9	192,6	86	224%	+ 27%

Chỉ tiêu tổng doanh thu năm 2025 tăng trưởng 5% và chỉ tiêu tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 27% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do trong năm 2025 Công ty tiếp tục cơ cấu lại bộ phận bán hàng theo hướng tinh gọn, hiệu quả; xây dựng danh mục hàng hóa phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng cùng chương trình bán hàng linh hoạt phù hợp với từng thời điểm. Đồng thời, Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quảng cáo trên mọi nền tảng nhằm gia tăng nhận diện thương hiệu và các sản phẩm chính của Công ty.

2. Tình hình tài chính

Dược phẩm 3 luôn thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về chế độ hạch toán kế toán. Năm 2025, Công ty đã kiểm soát dòng tiền, nguồn tiền, tài sản hiệu quả không để xảy ra thất thoát; nguồn vốn, tài sản của Công ty được bảo toàn.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống bán hàng.
- Tập trung nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.
- Khai thác tối đa công suất hoạt động của các nhà máy.

4. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Lực lượng lao động của Công ty được trẻ hóa và có trình độ là động lực lớn cho sự phát triển lâu dài của Công ty.

2025
CỘ
CỘ
SỢC
ING
ORII
VG

- Trước khi vào làm việc, 100% lao động được đào tạo lại.
- Trong năm 2025, Công ty không có phát sinh trường hợp vi phạm quy định, quy chế làm việc của Công ty.
- Mặc dù năm 2025 là một năm khó khăn và đầy biến động nhưng Công ty vẫn duy trì và đảm bảo các chế độ phúc lợi xã hội cho người lao động.

5. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Chiến lược phát triển bền vững của Dược phẩm Trung Ương 3 được xây dựng dựa trên sự đảm bảo hài hòa của ba yếu tố là phát triển kinh tế, hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường. Dược phẩm Trung Ương 3 luôn đặt yếu tố con người là yếu tố then chốt trong định hướng phát triển bền vững. Dược phẩm Trung Ương 3 luôn chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực đặc biệt là thế hệ trẻ kế cận cho tương lai.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1. Công tác sản xuất – vật tư – tiêu thụ sản phẩm

Công ty đã tích cực chủ động trong công tác cung ứng vật tư, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục thực hiện quảng cáo một số sản phẩm trên các phương tiện truyền thông. Năm 2025 đã đạt được những kết quả rất tốt trong công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Cả 3 chi nhánh (Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng) có hệ thống bán hàng tốt.

1.2. Công tác đảm bảo chất lượng – kiểm tra chất lượng - nghiên cứu phát triển

Kiên định thực hiện chiến lược sản xuất, tiêu thụ sản phẩm có chất lượng tốt, giá cả hợp lý gắn với thương hiệu Dược phẩm trung ương 3 và chiến lược ổn định, phát triển lâu dài của Công ty đã tiếp tục tạo được niềm tin cho khách hàng.

Thực hiện nghiêm túc đầy đủ quy trình sản xuất, thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện quy trình quy phạm trong sản xuất, việc chấp hành các quy chế trong bảo quản, tồn trữ và lưu thông.

Kiểm tra 100% nguyên vật liệu, hàng hóa nhập kho và thành phẩm xuất xưởng, thường xuyên kiểm tra kiểm soát việc thực hiện quy trình quy phạm nhằm mục đích ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Công tác nghiên cứu phát triển được xác định là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong chiến lược lâu dài, bền vững của Công ty.

1.3. Công tác tài chính – đầu tư

Công tác hạch toán quản trị, hạch toán kế toán thực hiện kịp thời và chính xác là cơ sở để điều hành sản xuất và kinh doanh hiệu quả.

Thực hiện nghiêm chỉnh quy định của Nhà nước về chế độ hạch toán kế toán. Năm 2025, Công ty đã tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2025 đề ra. Kết quả hạch toán sản xuất kinh doanh năm 2025 đã bảo toàn và bổ sung vốn Công ty.

1.4. Công tác tổ chức nhân sự

Tuyển dụng, đào tạo, quản lý nhân lực từng bước đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của luật lao động. Công tác an ninh chính trị, an toàn trật tự trong công ty được bảo đảm.

1.5. Trách nhiệm đối với môi trường và xã hội

- Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 đã thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Cán bộ công nhân viên Công ty luôn đề cao tinh thần “Lá lành đùm lá rách”, “Tương thân tương ái” trợ giúp đồng bào gặp khó khăn khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Tổng giám đốc Công ty

- Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thông qua cơ chế giám sát, yêu cầu báo cáo định kỳ và đột xuất, Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành đã thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành hiệu quả của Ban điều hành trong năm 2025 khi đã triển khai nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng các quy trình nội bộ. Tổng giám đốc đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, định hướng chiến lược và điều phối hoạt động một cách chặt chẽ, giúp Công ty duy trì tăng trưởng ổn định trong bối cảnh thị trường đầy thách thức.
- Tổng giám đốc với kinh nghiệm lâu năm trong ngành dược phẩm đã thực thi tốt và hiệu quả vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành, đồng thời là Người đại diện theo pháp luật. Phó Tổng giám đốc đã chủ động triển khai và đưa ra nhiều giải pháp sáng tạo và đổi mới nhằm nâng cao hiệu suất trong điều hành, hoàn thành hiệu quả các mục tiêu hoạt động trong chức năng phụ trách.
- Công ty đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị tiếp tục chủ trương phát triển Công ty theo định hướng phát triển bền vững dựa trên nguyên tắc cẩn trọng, hiệu quả với một số mục tiêu chính như sau:

- Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đề ra.
- Tiếp tục xây dựng Công ty theo hướng phát triển, tự chủ ngày càng cao.
- Đầu tư xây dựng nhà xưởng nâng cao năng lực sản xuất, nghiên cứu phát triển sản phẩm, áp dụng những công cụ hiện đại và những thông lệ tốt để hoàn thiện công tác quản trị công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng Quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ/ Đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Bùi Xuân Hương	Chủ tịch HĐQT	1.371.800	6,38%
2	Ông Nguyễn Đình Khải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	3.150.850	14,66%
3	Ông Đinh Văn Cường	Thành viên HĐQT	1.199.170	5,58%
4	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên HĐQT	962.062	4,47%
5	Bà Lữ Thị Khánh Trân	Thành viên HĐQT		
	Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP : bà Lữ Thị Khánh Trân đại diện sở hữu		4.746.087	22%

b. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị có tất cả 05 cuộc họp với sự tham dự đầy đủ của các thành viên.

Nội dung và kết quả của các cuộc họp Hội đồng Quản trị:

Phiên họp		Nội dung Nghị quyết
Quý I	03/03/2025	* Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán: - Tổng doanh thu: 417,4 tỷ đồng đạt 99,4% so với kế hoạch đề ra - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 151,9 tỷ đồng đạt 176% so với kế hoạch đề ra * Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: - Tổng doanh thu: 420 tỷ đồng. - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 86 tỷ đồng.

		- Cổ tức bằng tiền: tối thiểu 20% * Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2024: - Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2024: 24/03/2025. - Thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông và địa điểm họp như sau: + Thời gian tổ chức họp Đại hội: 8 giờ thứ sáu, ngày 25/04/2025. + Địa điểm họp: Hội trường Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 Nhà máy Nam Sơn – Số 472 đường 351, tổ dân phố Quỳnh Hoàng, phường Nam Sơn, quận An Dương, Hải Phòng. - Tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2024: + Tỷ lệ thực hiện: 30% (1 cổ phiếu được nhận 3.000 đồng) + Thời gian thực hiện: 08/07/2025
Quý II	01/04/2025	Thông qua các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
	24/06/2025	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2025: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, P.Tràng Tiền, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Quý III	28/07/2025	Thông qua chủ trương thay đổi “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” do thay đổi địa chỉ của Công ty và các Nhà máy theo đơn vị hành chính mới của Nhà nước và giao cho Tổng giám đốc lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện.
Quý IV	19/12/2025	- Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về việc ước thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025. - Thông qua dự kiến chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. - Sửa đổi, bổ sung “Quy chế hoạt động kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm” và “Quy chế tiền lương”.

2. Ban kiểm soát

Năm 2025, Ban kiểm soát đã có 02 cuộc họp được tổ chức theo đúng các quy định của Pháp luật với sự tham gia đầy đủ của các thành viên.

Nội dung và kết quả của các cuộc họp Ban kiểm soát:

Thời gian	Nội dung
24/04/2025	Phần 1: Tổng kết tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2024 Phần 2: Tổng kết tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 Phần 3: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 (số liệu đã được kiểm toán). Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2025 Phần 4: Thù lao Ban kiểm soát năm 2024 đã thông qua và mức thưởng thù lao của các thành viên Phần 5: Kế hoạch của Ban kiểm soát chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
24/12/2025	Phần 1: Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc năm 2025 Phần 2: Báo cáo ước thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, sản lượng tiêu thụ và chi phí quảng cáo tính đến tháng 11 năm 2024; chi phí trang thiết bị máy móc 2 nhà máy Trảng Duệ- Nam Sơn Phần 3: Tình hình kế hoạch vật tư, nhân sự và các hoạt động khác phát sinh tính đến tháng 11 năm 2025 Phần 4: Những việc đã thực hiện năm 2025 và kế hoạch của Ban kiểm soát trong năm 2026

3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý

* Tiền lương của Ban Tổng giám đốc (Không bao gồm thù lao Hội đồng Quản trị)

- Ông Nguyễn Đình Khái	Tổng Giám đốc	1.318.444.520 đồng
- Bà Bùi Thị Loan	Phó Tổng Giám đốc	749.685.616 đồng

* Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Các thành viên	Chức danh	Thù lao
- Ông Bùi Xuân Hường	Chủ tịch Hội đồng quản trị	545.454.544 đồng
- Ông Đinh Văn Cường	Thành viên Hội đồng quản trị	363.636.364 đồng
- Ông Nguyễn Đình Khái	Thành viên Hội đồng quản trị	363.636.364 đồng
- Bà Lữ Thị Khánh Trân	Thành viên Hội đồng quản trị	363.636.364 đồng
- Ông Lê Văn Hùng	Thành viên Hội đồng quản trị	363.636.364 đồng

* Thù lao Ban kiểm soát

Các thành viên	Chức danh	Thù lao
- Bà Bùi Thị Hạng	Trưởng ban kiểm soát	150.000.000 đồng
- Bà Trương Thị Nguyệt Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	100.000.000 đồng
- Bà Đinh Thị Trâm Anh	Thành viên Ban kiểm soát	100.000.000 đồng

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: đã được công bố thông tin tại ngày 20/03/2026.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Chau

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đình Khải

50
/T
Y
/N
I
A
/N
G
R
M
/H

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	3
4. Định hướng phát triển	4
5. Các rủi ro	6
1. Tình hình sản xuất kinh doanh	6
2. Tổ chức và nhân sự	6
3. Tình hình tài chính	8
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	9
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	10
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	14
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh so với kế hoạch và so với cùng kỳ	14
2. Tình hình tài chính	14
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai	14
4. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động	14
5. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương	15
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	15
1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	15
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Tổng giám đốc Công ty	16
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị	16
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	17
1. Hội đồng Quản trị	17
2. Ban kiểm soát	18
3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý	19
VI. Báo cáo tài chính	20
1. Ý kiến của kiểm toán	20
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: được đính kèm báo cáo thường niên	20